

Số: 468 /TB - BGTVT

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2012

THÔNG BÁO**Kết luận cuộc họp thống nhất đảm bảo chất lượng trong sản xuất, nhập khẩu, thử nghiệm và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên xe ô tô**

Ngày 07 tháng 8 năm 2012, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) đã tổ chức cuộc họp thống nhất các giải pháp đảm bảo chất lượng trong sản xuất, nhập khẩu và thử nghiệm và lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT) trên xe ô tô. Tham dự cuộc họp có đại diện Vụ Vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các đơn vị sản xuất, nhập khẩu TBGSHT và 03 đơn vị thử nghiệm được Bộ GTVT chỉ định.

Tại cuộc họp, Đại diện các đơn vị đã thảo luận, đóng góp ý kiến thống nhất về một số nội dung yêu cầu nhằm chấn chỉnh hoạt động sản xuất, nhập khẩu, thử nghiệm và lắp đặt TBGSHT trên xe ô tô; trách nhiệm của nhà cung cấp TBGSHT đối với chất lượng sản phẩm, dịch vụ khi cung cấp tới các doanh nghiệp vận tải.

Trên cơ sở thống nhất các ý kiến tại cuộc họp và các văn bản báo cáo, kiến nghị của các đơn vị sản xuất, nhập khẩu TBGSHT, Bộ GTVT yêu cầu việc quản lý chất lượng sản phẩm và lắp đặt thiết bị GSHT trên các phương tiện xe ô tô kinh doanh vận tải phải thực hiện theo đúng các yêu cầu quy định tại Thông tư số 08/2011/TT-BGTVT ngày 08/3/2011 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô (QCVN 31:2011/BGTVT); Quyết định số 1086/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2011 của Bộ GTVT về việc hướng dẫn thực hiện QCVN 31:2011/BGTVT; và các quy định liên quan của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa. Các yêu cầu này bao gồm:

- I. Yêu cầu thống nhất chung khi lắp đặt thiết bị GSHT trên các phương tiện giao thông:
- II. Yêu cầu đối với việc sản xuất lắp ráp, nhập khẩu và duy trì hoạt động TBGSHT:
- III. Yêu cầu đối với việc chứng nhận hợp quy TBGSHT sản xuất lắp ráp trong nước và nhập khẩu:
- IV. Lộ trình thực hiện và kiểm tra xử lý:

Các Đơn vị tiến hành rà soát, cập nhật và chấn chỉnh việc sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, cung ứng các TBGSHT đã được cấp Giấy chứng nhận hợp quy cho các khách hàng, đại lý của mình theo đúng **Các yêu cầu thống nhất quản lý chất lượng sản phẩm thiết bị giám sát hành trình đã được chứng nhận hợp quy theo QCVN 31:2011/BGTVT** quy định tại Phụ lục kèm theo Thông báo này và gửi BẢN CAM

KẾT thực hiện các quy định về thống nhất quản lý TBGSHT được chứng nhận hợp quy về Bộ GTVT (qua Vụ KHCN) trước ngày 28/9/2012.

Sau lộ trình quy định, nếu vi phạm một trong các nội dung cam kết tại Phụ lục ***Các yêu cầu thống nhất quản lý chất lượng sản phẩm thiết bị giám sát hành trình đã được chứng nhận hợp quy theo QCVN 31:2011/BGTVT*** nêu trên; các quy định của QCVN 31:2011/ BGTVT, Quyết định số 1086/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2011 của Bộ GTVT, Doanh nghiệp sẽ phải chấp nhận hình thức xử lý thu hồi Giấy chứng nhận hợp quy đối với kiểu loại TBGSHT đã được cấp, đồng thời chịu trách nhiệm theo các quy định của pháp luật về các hệ quả phát sinh (nếu có) do các vi phạm liên quan của Doanh nghiệp.

Thừa lệnh Bộ trưởng, Vụ Khoa học Công nghệ thông báo tới các đơn vị dự hợp để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông (để b/c);
- Các đơn vị dự hợp;
- Lưu VT, KHCN.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ KHCN
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Ích

Các yêu cầu thống nhất quản lý chất lượng sản phẩm thiết bị giám sát hành trình đã được chứng nhận hợp quy theo QCVN 31:2011/BGTVT

(kèm theo Thông báo số 468/TB-BGTVT ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Giao thông vận tải về kết luận cuộc họp đảm bảo chất lượng sản phẩm thiết bị giám sát hành trình lắp trên xe ô tô)

I. Yêu cầu thống nhất chung khi lắp đặt thiết bị GSHT trên các phương tiện giao thông:

1. Khi lắp đặt trên xe ô tô, các TBGSHT phải đảm bảo làm việc bình thường và có đầy đủ các tính năng quy định tại QCVN 31:2011;
2. TBGSHT phải được lắp đặt ở vị trí lái xe nhìn thấy được phía trên mặt bảng điều khiển của lái xe với đầy đủ các bộ phận kết nối (cổng RS 232), các tín hiệu báo hiệu, số sim thuê bao gắn với TBGSHT, chỉ dẫn thao tác từng bước để kết nối và in các dữ liệu theo yêu cầu quy định.

Trường hợp lắp đặt TBGSHT ở các vị trí kín, khuất tầm nhìn của lái xe, thì phải lắp cố định phía trên mặt bảng điều khiển của lái xe bằng báo hiệu và chỉ dẫn (đảm bảo không bị mờ và không tẩy xóa được) với các nội dung sau đây:

- i. Tín hiệu đèn, hoặc tín hiệu âm thanh (khi âm thanh không đủ lớn để lái xe nghe được) xác nhận về tình trạng hoạt động của TBGSHT; tín hiệu cảnh báo vượt quá tốc độ cho phép và vi phạm thời gian lái xe liên tục (quá 4 giờ mà không nghỉ tối thiểu 15 phút) và tổng thời gian làm việc trong ngày của người lái xe (quá 10 giờ/ngày);
 - ii. Cổng kết nối RS 232 với máy in và máy tính (khuyến khích lắp thêm cổng kết nối USB đối với các TBGSHT);
 - iii. Số sim thuê bao gắn với TBGSHT;
 - iv. Chỉ dẫn thao tác từng bước để kết nối và in các dữ liệu theo yêu cầu;
3. Đối với các TBGSHT có chức năng đăng nhập/đổi lái xe bằng tin nhắn: khi nhấn tin để đăng nhập/đổi lái xe phải có thông tin phản hồi (tin nhắn, âm thanh, . . .) để lái xe biết kết quả đã đăng nhập thành công, hoặc phải đăng nhập lại;
 4. Cài đặt tốc độ giới hạn cho phép của TBGSHT trên mỗi loại xe phải căn cứ theo tốc độ tối đa cho phép theo tuyến hành trình thực tế của xe:
 - Khi xe chạy đường dài trên các tuyến quốc lộ và tỉnh lộ: Cài đặt tốc độ tối đa cho phép trên quốc lộ đối với từng loại xe;
 - Khi xe chạy đường dài trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và đường cao tốc: Cài đặt tốc độ tối đa cho phép trên quốc lộ đối với từng loại xe khi xe chạy đường dài trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và lấy tọa độ các điểm bắt đầu

vào/ra đường cao tốc để điều chỉnh tốc độ tối đa cho phép khi xe chạy trên tuyến đường cao tốc;

- Khi xe chỉ chạy trong khu vực đô thị (đối với trường hợp xe buýt chỉ chạy trong khu vực đô thị): cài đặt tốc độ xe tối đa cho phép trong thành phố;
 - Trong mọi trường hợp không cho phép lái xe có thể thay đổi thông số tốc độ đã cài đặt này.
5. Khi lắp đặt TBGSHT lên xe ô tô, phải lắp theo đúng phương pháp đo tốc độ xe (theo xung chuẩn hoặc theo thực nghiệm GPS) đã được xác nhận trong biên bản kiểm tra thử nghiệm và Giấy chứng nhận hợp quy TBGSHT được cấp;
6. Có đầy đủ tài liệu hướng dẫn lắp đặt, sử dụng vận hành, khai thác, quy trình kiểm soát chất lượng kèm theo khi lắp ráp TBGSHT lên xe ô tô;
7. Yêu cầu về kết nối và in các dữ liệu theo yêu cầu bằng máy in cầm tay:
- i. Đối với các TBGSHT có phím thao tác in tại thiết bị:
 - TBGSHT phải được lắp đặt ở vị trí thuận tiện để có thể dễ dàng điều khiển được các phím chức năng trên thiết bị;
 - Phải có bảng hướng dẫn (gắn cố định gần vị trí lắp đặt thiết bị) thao tác từng bước để kết nối và in các dữ liệu theo nội dung quy định tại Lệnh in 1 và Lệnh in 2 ở mục ii dưới đây;
 - ii. Đối với TBGSHT sử dụng lệnh in bằng tin nhắn, thông nhất cú pháp lệnh in bằng tin nhắn vào số SIM điện thoại của TBGSHT như sau:
 - Lệnh in 1: In dữ liệu về tình trạng hoạt động của xe theo tuyến đang hành trình, tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày, bao gồm các thông số sau đây:
 - In số lần xe chạy vượt quá tốc độ cho phép tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày và chi tiết của 05 lần vi phạm gần nhất từ thời điểm chọn in về thời gian, tọa độ, tốc độ tối đa cho phép, tốc độ thực tế của xe;
 - In thời gian lái xe liên tục tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày, hoặc từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe tiếp tục lái xe sau khi đã nghỉ dọc đường;
 - In tổng thời gian lái xe trong ngày của lái xe tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày, không kể thời gian lái xe nghỉ dọc đường;
 - In toàn bộ số lần mở cửa xe tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày và chi tiết về thời gian, tọa độ của 05 lần mở cửa xe gần nhất từ thời điểm chọn in.

+ Cú pháp Lệnh in 1 bằng tin nhắn:

“In1: dd mm yy hh mm ss”

(viết liên tục, có dấu cách phân biệt ngày tháng năm giờ phút giây;
Ví dụ muốn in thông tin tại ngày 15/07/2012 lúc 07:11:20 thì nhận tin: IN1:15 07 12
07 11 20);

+ Nội dung Lệnh in 1 phải có đầy đủ các thông tin yêu cầu, theo mẫu quy định như sau:

(1 dòng có tối đa 24 ký tự không có dấu):

BKS: 29A-11111
LX: Nguyen Van A
Số GPLX:
Số se-ri TBGSHT:

Thời điểm in: xx:xx:xx (giờ:phút:giây)
 xx/xx/xx (ngày/tháng/năm)

Số làn vượt tốc độ: xx
Lan 1: xx:xx:xx (giờ, phút, giây)
 xx,yy (tọa độ xe)
 TĐCP/TĐTT: xxx/xxx km/h; (tốc độ tối đa cho phép/tốc độ thực
 tế của xe)

Lan 2: xx:xx:xx (giờ, phút, giây)
 xx,yy (tọa độ xe)
 TĐCP/TĐTT: xxx/xxx km/h; (tốc độ tối đa cho phép/tốc độ thực
 tế của xe)

...

Lan 5: xx:xx:xx (giờ, phút, giây)
 xx,yy (tọa độ xe)
 TĐCP/TĐTT: xxx/xxx km/h; (tốc độ tối đa cho phép/tốc độ thực
 tế của xe)

(in toàn bộ số làn xe chạy vượt quá tốc độ cho phép tính từ thời điểm chọn in
trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày và chi tiết của 05
làn vi phạm gần nhất từ thời điểm chọn in về thời gian, tọa độ, tốc độ tối đa
cho phép, tốc độ thực tế của xe)

Số làn mở cửa xe: xx
Lan 1: xx:xx:xx (giờ, phút, giây)
 xx,yy (tọa độ xe)

Lan 2: xx:xx:xx (giờ, phút, giây)
 xx,yy (tọa độ xe)

...

Lan 5: xx:xx:xx (giờ, phút, giây)
 xx,yy (tọa độ xe)

(in toàn bộ số làn mở cửa xe tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi
lái xe bắt đầu hành trình trong ngày và chi tiết về thời gian, tọa độ của 05 làn
đóng mở cửa xe gần nhất từ thời điểm chọn in)

LXLT: xx giờ xx phút

(in thời gian lái xe liên tục tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày, hoặc từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe tiếp tục lái xe sau khi đã nghỉ dọc đường)

LXTN: xx giờ, xx phút

(in tổng thời gian lái xe trong ngày tính từ thời điểm chọn in trở về trước cho tới khi lái xe bắt đầu hành trình trong ngày, không kể thời gian lái xe nghỉ dọc đường)

- Lệnh in 2: In 10 dữ liệu vận tốc tức thời của xe (mỗi dữ liệu in cách nhau 1 giây tính từ thời điểm chọn in liên tục trở về trước) tại các thời điểm lựa chọn bất kỳ trong suốt hành trình đang chạy của xe ô tô:

+ Cú pháp Lệnh in 2 bằng tin nhắn:

“In2: dd mm yy hh mm ss”

(viết liên tục, có dấu cách phân biệt ngày tháng năm giờ phút giây;

Ví dụ muốn in thông tin tại ngày 15/07/2012 lúc 07:11:20 thì nhắn tin: IN1:15 07 12 07 11 20);

- + Nội dung Lệnh in 2 phải có đầy đủ các thông tin yêu cầu, theo mẫu quy định như sau::

(1 dòng có tối đa 24 ký tự không có dấu):

BKS: 29A-11111

LX: Nguyen Van A

Số GPLX:

Số se-ri TBGSHT:

Thời điểm in: xx:xx:xx (giờ:phút:giây)

xx/xx/xx (ngày/tháng/năm)

1: xxx km/h

.....

10: xxx km/h

(tốc độ xe tại 10 thời điểm liên tục, cách nhau 01 giây, tính từ thời điểm chọn in trở về trước)

- iii. Các TBGSHT lắp đặt trên xe ô tô kể từ sau ngày 01/10/2012: phải có lệnh in bằng tin nhắn vào số SIM điện thoại của TBGSHT theo cú pháp lệnh in và nội dung in quy định trên đây. Đối với các TBGSHT đã lắp đặt trên các xe ô tô trước ngày 01/10/2012: tiến hành cập nhật thống nhất cú pháp lệnh và nội dung in quy định trên đây trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 01/10/2012.

II. Yêu cầu đối với việc sản xuất lắp ráp, nhập khẩu và duy trì hoạt động TBGSHT:

1. Yêu cầu đối với cơ sở sản xuất lắp ráp:

- Thông báo chính thức địa chỉ thực tế của cơ sở sản xuất gia công, lắp ráp linh kiện, địa chỉ cơ sở lắp ráp, kiểm tra nghiệm thu TBGSHT. Trường hợp có thay đổi, trong thời hạn 2 tuần phải thông báo bằng văn bản về Bộ GTVT;
- Các trang thiết bị, phương tiện đo lường,... dùng trong sản xuất, kiểm soát chất lượng TBGSHT phải được hiệu chuẩn, kiểm định theo đúng quy định;
- Có và lưu hồ sơ rõ ràng về nguồn gốc nhập khẩu hoặc mua trong nước các linh kiện chính của TBGSHT (chíp vi xử lý, module GPS, module GSM);
- Có đủ nhân sự cần thiết cho các vị trí công việc liên quan (hoặc hợp đồng gia công các bộ phận), như: thiết kế phần cứng, phần mềm, dịch vụ bảo hành, dịch vụ chăm sóc khách hàng,... (hợp đồng lao động, chứng chỉ, bằng cấp đào tạo phù hợp với vị trí công việc);
- Khuyến khích có quy trình sản xuất, quy trình kiểm soát chất lượng trong sản xuất, lắp ráp, hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TBGSHT phù hợp theo ISO 9001;

2. Yêu cầu đối với cơ sở nhập khẩu:

- Cơ sở nhập khẩu TBGSHT phải có địa chỉ theo đúng địa chỉ trong giấy phép đăng ký kinh doanh và có ngành nghề đăng ký kinh doanh phù hợp với việc nhập khẩu TBGSHT;
- Có và lưu hồ sơ xác nhận hải quan rõ ràng về nguồn gốc của TBGSHT nhập khẩu; có hợp đồng, địa chỉ của cơ sở sản xuất lắp ráp TBGSHT ở nước ngoài;
- Có đủ nhân sự cần thiết (hoặc hợp đồng với các đại lý phân phối sản phẩm, thiết kế, xử lý phần mềm, bản đồ số, dịch vụ truyền dẫn, xử lý, lưu trữ dữ liệu, . . .) cho dịch vụ bảo hành, dịch vụ sau bán hàng, phần mềm,... (hợp đồng lao động, chứng chỉ, bằng cấp đào tạo phù hợp với vị trí công việc);
- Phải có đủ năng lực và chủ động điều chỉnh được phần mềm kèm theo TBGSHT đáp ứng các quy định của QCVN 31:2011. Trong hợp đồng nhập khẩu phải có điều khoản quy định cụ thể về nội dung này.

3. Yêu cầu về cung ứng, duy trì hoạt động đối với TBGSHT:

Tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, phân phối TBGSHT phải đảm bảo:

- Có danh sách, địa chỉ, hợp đồng trách nhiệm rõ ràng, cụ thể với các đại lý phân phối sản phẩm TBGSHT của mình;
- Cung cấp cho đại lý, khách hàng TBGSHT đúng chủng loại và đầy đủ phụ kiện, tính năng của sản phẩm theo hồ sơ chứng nhận hợp Quy được cấp;

- Đảm bảo cung cấp dịch vụ bảo hành sản phẩm kịp thời theo đúng cam kết với khách hàng;
- Duy trì hoạt động liên tục của TBGSHT và cung cấp dịch vụ đường truyền, xử lý và lưu trữ dữ liệu cho khách hàng trong suốt quá trình hoạt động của TBGSHT đáp ứng yêu cầu của QCVN 31: 2011/BGTVT, Quyết định số 1086/QĐ/BGTVT và các yêu cầu của khách hàng, cụ thể như sau:
 - + Có hệ thống máy chủ, bộ phận quản trị mạng đáp ứng yêu cầu khai thác, giám sát trực tuyến của khách hàng (hoặc hợp đồng thuê bao dài hạn tối thiểu 3 năm với các Trung tâm dữ liệu - Data center) để đảm bảo xử lý, lưu trữ thông tin và duy trì việc khai thác ổn định các TBGSHT đã lắp đặt trên các xe cho toàn bộ khách hàng đã ký hợp đồng lắp đặt TBGSHT;
 - + Có cơ sở dữ liệu bản đồ số phù hợp do doanh nghiệp tự xây dựng, hoặc có hợp đồng dịch vụ dài hạn thuê bản đồ số phù hợp (kèm theo hồ sơ, tài liệu minh chứng);
 - + Các thông tin quy định tại QCVN 31:2011 phải được truyền qua mạng về máy chủ của cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu;
 - + Khi dừng dịch vụ duy trì hoạt động của TBGSHT phải thông báo và có sự chấp thuận của khách hàng, trừ trường hợp có yêu cầu chủ động dừng dịch vụ từ phía khách hàng, xe ngừng hoạt động, hoặc do khách hàng cố tình không thanh toán phí dịch vụ theo hợp đồng đã ký;
 - + Tuân thủ các quy định của Luật Bảo vệ người tiêu dùng, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan;
- Thống nhất giao thức truyền dữ liệu từ TBGSHT và các định dạng chuẩn của các biểu mẫu báo cáo trên phần mềm web về máy chủ của cơ quan quản lý (Bộ GTVT sẽ có thông báo thống nhất trong thời gian phù hợp);

III. Yêu cầu đối với việc chứng nhận hợp quy TBGSHT sản xuất lắp ráp trong nước và nhập khẩu:

1. Chứng nhận kiểu loại TBGSHT sản xuất lắp ráp trong nước:

- Cơ sở sản xuất lắp ráp TBGSHT đáp ứng các điều kiện tại mục II.1 nêu trên lập hồ sơ đăng ký chứng nhận hợp quy theo quy định và gửi về Bộ GTVT;
- Căn cứ hồ sơ đăng ký chứng nhận hợp quy TBGSHT tiến hành kiểm tra thực tế dây chuyền sản xuất lắp ráp TBGSHT và lấy 03 mẫu ngẫu nhiên trong lô sản phẩm tại cơ sở sản xuất;
- Lập biên bản và niêm phong các mẫu được chọn để cơ sở gửi tới một trong số các đơn vị thử nghiệm được Bộ GTVT chỉ định (cơ sở lựa chọn đơn vị thử nghiệm);
- Trên cơ sở xem xét kết quả thử nghiệm, Bộ GTVT cấp Giấy chứng nhận hợp quy cho kiểu loại TBGSHT có kết quả thử nghiệm đạt yêu cầu tại QCVN 31 và QĐ số 1086/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT.

2. Chứng nhận kiểu loại TBGSHT nhập khẩu:

- Cơ sở nhập khẩu TBGSHT có nhu cầu đăng ký chứng nhận lô thiết bị hợp quy liên hệ với Bộ GTVT để thực hiện thủ tục lấy mẫu đại diện lô hàng. Phương thức lấy mẫu và số lượng mẫu theo quy định tại QCVN 31: 2011/BGTVT;
- Lập biên bản và niêm phong các mẫu đại diện lô hàng để cơ sở gửi tới một trong số các đơn vị thử nghiệm được Bộ GTVT chỉ định (cơ sở lựa chọn đơn vị thử nghiệm);
- Trên cơ sở xem xét kết quả thử nghiệm, Bộ GTVT cấp Giấy chứng nhận hợp quy cho kiểu loại TBGSHT có kết quả thử nghiệm đạt yêu cầu tại QCVN 31 và Quyết định số 1086/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT.

IV. Thực hiện và kiểm tra xử lý:

- Trong thời gian 06 tháng (kể từ ngày 01/10/2012) các doanh nghiệp tiến hành rà soát, cập nhật và chấn chỉnh việc sản xuất, lắp ráp các TBGSHT đã cung cấp, lắp đặt cho các khách hàng, đại lý... theo các quy định nêu trên;
- Bộ GTVT, phối hợp với các cơ quan liên quan, sẽ tiến hành kiểm tra thực tế việc sản xuất, lắp ráp và duy trì dịch vụ bảo hành sản phẩm, dịch vụ cung cấp đường truyền, xử lý và lưu trữ dữ liệu của các TBGSHT đã lắp đặt cho khách hàng;
- Các cơ sở vi phạm những quy định thống nhất nêu trên sẽ bị xử lý thu hồi Giấy chứng nhận hợp quy cho kiểu loại TBGSHT đã cấp. Đối với các trường hợp cố tình không tuân thủ, sẽ xem xét áp dụng các chế tài xử phạt theo Luật sản phẩm chất lượng hàng hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan./.